

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH BÌNH THUẬN

Số: 223/2024/QĐST-HNGĐHàm T, ngày 27 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 352/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kiều Y, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Khu phố G, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn U, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Kiều Y và anh Trần Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung:

Chị Võ Thị Kiều Y được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Nhã Cát T1 – Sinh ngày 19/12/2017. Chị Y không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh **Trần Ngọc T** được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về án phí:

Chị **Võ Thị Kiều Y** tự nguyện thỏa thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. **H** lại cho chị **Y** số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) do chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0013621 ngày 07/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

Anh **Trần Ngọc T** không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện HTB;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Huyền